

Bản án số: 181/2022/HNGĐ-ST

Ngày 05-9-2022

V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Minh Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Trọng Tuấn

Ông Nguyễn Nam Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hương Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **204/2022/TLST-HNGĐ** ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Thu A, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số 6/23/312 đường B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Anh Chien Chun E, sinh năm 1979; Đà Loan.

Cùng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn xin ly hôn nộp ngày 04-8-2022 và các văn bản khác, nguyên đơn là chị Trần Thị Thu A trình bày:***

Chị A và anh Chien Chun E quen biết trong thời gian chị A sinh sống, làm việc tại Đà Loan. Sau ba năm tìm hiểu thì chị A và anh Chien Chun E quyết định kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận D ngày 15-3-2018. Sau khi kết hôn, anh Chien Chun E quay trở lại Đà Loan sinh sống và đã hai lần thực hiện bảo lãnh cho chị A sang Đà Loan để vợ chồng đoàn tụ, nhưng không được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận với lý do khi phỏng vấn

lời trình bày của hai người không giống nhau. Từ năm 2018 đến năm 2021, anh Chien Chun E có về Việt Nam thăm chị A ba lần, thời gian còn lại hai vợ chồng chỉ thường xuyên liên lạc với nhau bằng điện thoại. Từ cuối năm 2021 hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do dịch bệnh Covid-19, anh Chien Chun E không thể về Việt Nam, vợ chồng không thường xuyên liên lạc và do việc bảo lãnh không thành, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Đến nay, nhận thấy vợ chồng không có cơ hội đoàn tụ và không còn quan tâm đến nhau nên chị A đề nghị Tòa án giải quyết cho chị A ly hôn với anh Chien Chun E để ổn định cuộc sống.

Về con chung và tài sản chung: Quá trình chung sống, chị A và anh Chien Chun E không có con chung và tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại đơn xin ly hôn, giấy ủy quyền ngày 01-12-2021 (đã được hợp pháp hóa lãnh sự), bị đơn là anh Chien Chun E trình bày:*

Anh Chien Chun E xác nhận mối quan hệ vợ chồng giữa anh và chị A được xác lập như chị A trình bày. Do tình hình dịch bệnh, anh Chien Chun E không thể sang Việt Nam nên tình cảm vợ chồng ngày càng mai một. Do đó, anh Chien Chun E đề nghị được ly hôn với chị A. Do không thể có mặt tại Việt Nam nên anh Chien Chun E ủy quyền cho chị A thực hiện các thủ tục liên quan đến việc ly hôn.

Về con chung và tài sản chung: Anh Chien Chun E xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có con chung và tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Quan hệ tranh chấp của vụ án về việc ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Do điều kiện ở xa và do bận công việc, không thể có mặt trong thời gian Tòa án giải quyết vụ án, chị A, anh Chien Chun E có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và xét xử vắng mặt. Đề nghị của chị A, anh Chien Chun E phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vụ án vắng mặt chị A, anh Chien Chun E.

- Về yêu cầu của đương sự:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị A, anh Chien Chun E kết hôn do tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận D ngày 15-3-2018 nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị A và anh Chien Chun E không cùng chung sống do khoảng cách địa lý và ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên anh Chien Chun E không thể về Việt Nam. Để vợ chồng có cơ hội đoàn tụ, anh Chien Chun E đã hai lần thực hiện thủ tục bảo lãnh cho chị A sang Đài Loan nhưng không thành. Vì lý do đó mà tình cảm vợ chồng giữa chị A và anh Chien Chun E ngày càng phai nhạt. Đến nay, chị A và anh Chien Chun E đều cho rằng tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất ly hôn xin. Xét đây là sự tự nguyện của các đương sự, phù hợp với tình trạng thực tế mối quan hệ giữa họ và phù hợp với quy định tại Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận.

[4] Về con chung và tài sản chung: Chị A và anh Chien Chun E thống nhất không có, không yêu cầu nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm:

[5] Chị A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 146, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thu A:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu A được ly hôn với anh Chien Chun E.

2. Về con chung và tài sản chung: Chị Trần Thị Thu A, anh Chien Chun E không có con chung và tài sản chung nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Thu A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0000787 ngày 04-8-2022** của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị Thu A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, chị Trần Thị Thu A có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, anh Chien Chun E có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao.

***Nơi nhận:***

- Đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đặng Minh Hạnh**